

Số: /KH-UBND

Thiệu Thịnh, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số trên địa bàn xã Thiệu Thịnh năm 2024**

Thực hiện Công văn số 4993/UBND-VHTT ngày 12/12/2023 của UBND huyện về việc Hướng dẫn, giao xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024. Ủy ban nhân dân xã Thiệu Thịnh xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2024, cụ thể như sau:

**Phần I**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2023**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo và các hướng dẫn của UBND huyện về thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số. UBND xã Thiệu Thịnh đã ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 16/3/2022 về chuyển đổi số trên địa bàn xã Thiệu Thịnh năm 2023; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 về việc kiện toàn BCD chuyển đổi số xã Thiệu Thịnh. Kiện toàn các Tổ công nghệ số.

**2. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số**

- Công tác tuyên truyền:  
- Chỉ đạo Đài truyền thanh thường xuyên tuyên truyền về chuyển đổi số, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT, nâng cao nhận thức của toàn xã hội trên địa bàn xã trong việc thực hiện chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã. Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên sóng phát thanh. Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 28/11/2023 đã đăng 12 bài tuyên truyền chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của xã.

**II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**1. Nhận thức số**

**1.1. Ngày Chuyển đổi số**

**a) Kết quả đạt được**

- Thực hiện Công văn số 3661/UBND-VHTT ngày 22/9/2023 về việc tuyên truyền hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn phối hợp với VNPT tạo Baner chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử xã; tăng cường công tác tuyên truyền triển khai các sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

b) Tồn tại, hạn chế: Chưa phát huy hết hiệu quả công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện hưởng ứng ngày Chuyển đổi số tại địa phương.

**1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm chuyển đổi số**

### **1.3. Truyền thông về Chuyển đổi số**

#### **a) Kết quả đạt được**

- tạo lập kênh zalo, đặc biệt chỉ đạo 03 tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã tạo lập kênh zalo để tuyên truyền, trao đổi thông tin, phục vụ công tác điều hành chỉ đạo.

- Triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng và tuyên truyền cho nhân dân tham gia kênh Zalo OA “Chuyển đổi số quốc gia” và chọn “Quan tâm” bằng cách sử dụng ứng dụng Zalo để quét mã QR kênh OA Zalo Chuyển đổi số quốc gia.

b) Tồn tại, hạn chế: Chưa phát huy hiệu quả cao thông tin, truyền truyền trên kênh zalo.

## **2. Thể chế số**

### **2.1. Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch 05 năm của cấp chính quyền về chuyển đổi số**

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, việc triển khai nhiệm vụ của các sở, ngành chủ quản, UBND xã Thiệu Thịnh đã ban hành 02 kế hoạch; 01 Quyết định;

### **2.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2023**

Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện được thành lập năm 2021 và được Kiện toàn theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 với tổng số là 11 thành viên, trong đó Trưởng Ban chỉ đạo là Chủ tịch UBND xã, Phó Ban thường trực là Phó chủ tịch UBND xã, thành viên Ban chỉ đạo là các công chức UB, chủ tịch HND, Bí thư Đoàn Thanh niên.

Trong năm 2023 Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện đã thực hiện được một số nội dung sau:

Phân công các thành viên phụ trách hướng dẫn chuyển đổi số các thôn; hướng dẫn nhân dân thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

## **3. Hạ tầng số**

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã được kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống. 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc.

- Xã có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh, Trung ương. Có điểm phát wifi công cộng tại địa điểm quan trọng trong xã như UBND xã, bưu điện văn hoá...

- Hệ thống Camera an ninh có 07 cái tại trụ sở UBND xã và Lắp đặt 33 camera an ninh phục vụ giám sát an ninh, trật tự, giám sát giao thông...

Hệ thống đài truyền thanh đã có ứng dụng viễn thông – CNTT. Trên địa bàn xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã, là điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu của huyện, của tỉnh và cơ sở dữ liệu Quốc gia. Hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập (bao gồm cả thiết bị di động). Trong năm 2023, UBND xã đã thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến

427 đạt trên 95% mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

#### **4. Dữ liệu số**

Duy trì và triển khai, thực hiện có hiệu quả các cơ sở dữ liệu do Bộ, ngành triển khai như: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công vụ; cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính; cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử; khai báo và quyết toán từ tabmis; Cổng/Trang thông tin điện tử xã, ...

#### **5. Nền tảng số**

Tích cực, chủ động đầu mối, phối hợp với các cơ quan chủ quản nền tảng số đã UBND tỉnh định hướng tại công văn số 8908/UBND-CNTT ngày 21/6/2022 và Sở Thông tin và Truyền thông để tổ chức triển khai sử dụng.

Chỉ đạo các Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn, thúc đẩy mọi người dân sử dụng nền tảng số được công bố tại địa chỉ: <https://congdanso.mic.gov.vn>. Gồm có các nền tảng:

- Nền tảng số giải trí: VTVGo: <https://vtvgo.vn>
- Nền tảng mua sắm:
- + Sàn thương mại điện tử Voso.vn
- + Sàn thương mại điện tử Postmart.vn
- Nền tảng số trình duyệt và công cụ tìm kiếm: Cốc Cốc
- Nền tảng số đi lại: AN VUI: <https://anvui.vn>

#### **6. Nhân lực số**

a) Kết quả đạt được:

- UBND xã đã cử cán bộ chuyên trách tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về an toàn, an ninh thông tin, xây dựng, triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử, CNTT do UBND huyện, sở CNTT tỉnh Thanh Hóa tổ chức. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; khai thác thông tin kinh tế - xã hội của xã qua Trang thông tin điện tử xã.

b) Tồn tại, hạn chế: Chuyển đổi số là vấn đề mới, các thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, tổ công nghệ số cộng đồng các thôn hầu hết chưa được đào tạo chính quy về CNTT và chuyển đổi số nên việc tiếp cận các kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số còn nhiều hạn chế.

#### **7. An toàn thông tin mạng**

- Triển khai Chứng thư số tới 100% cán bộ, công chức tại bộ phận một cửa đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin mạng trong gửi, nhận văn bản điện tử và chứng thực điện tử;

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin tại UBND xã; quan tâm, mua sắm cài đặt các phần mềm diệt virus có bản quyền; nâng cấp hệ thống tường lửa cho máy chủ, hệ thống mạng cơ quan.

- Tăng cường Quản lý và sử dụng hộp thư công vụ, mail công vụ thay thế các thư thông thường khác.

#### **8. Chính phủ số**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện đặc biệt là phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin một cửa điện tử, thư điện tử công vụ..

- Triển khai phần mềm quản lý Công chức, viên chức.
- Từ 01/01 đến 14/12/2023, số lượng hồ sơ tiếp nhận tại bộ phận một cửa điện tử UBND xã Một cửa xã năm 2023 là 860 hồ sơ trên các lĩnh vực trong đó: Hồ sơ đã giải quyết 859 trong đó quá hạn 03 hồ sơ chiếm tỷ lệ 0,35%, không có hồ sơ đang giải quyết.

- Duy trì hoạt động Trang Thông tin điện tử địa phương đảm bảo quy định.

### **9. Kinh tế số**

a) Kết quả đạt được:

- Phối hợp xây dựng kế hoạch, rà soát và triển khai phương án đảm bảo hệ thống cáp quang được phủ đến các thôn .

- Thúc đẩy phát triển hạn chế tối đa dùng tiền mặt để giao dịch. Trước tiên là nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức cơ quan UBND xã.

- Xây dựng kho dữ liệu và phần mềm quản lý điều hành y tế phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực y tế.

- Xây dựng CSDL bài giảng điện tử và cung cấp dịch vụ khóa học trực tuyến chuẩn hóa phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học

- Xây dựng công cụ chuyên đổi số toàn diện công tác kiểm tra đánh giá các bậc học.

- Xây dựng Hệ thống các ứng dụng trên nền tảng số, tạo ra sự chuyển đổi mạnh mẽ cả về nội dung và hình thức truyền tải các chương trình phát thanh trên nền tảng số.

### **10. Xã hội số**

a) Kết quả đạt được:

- Phối hợp với Ngân hàng NN&PTNN chi nhánh Thiệu Hoá triển khai thanh toán không dùng tiền mặt các dịch vụ thiết yếu cho nhân dân.

- Hướng dẫn tạo lập hòm thư điện tử (email), để trao đổi giao dịch trên Internet để sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; đăng ký tài khoản sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4;

- Hướng dẫn mở tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt và sử dụng để thanh toán các dịch vụ thiết yếu như điện, nước, viễn thông, học phí; sử dụng các ứng dụng tiện ích như: VssID (BHXH), vnEdu Connect (Theo dõi kết quả học tập của con em),...

- Hướng dẫn người dân cài đặt định danh điện tử mức độ 1: 697 người ; mức độ 2: 1206 người. Tổng mức độ 1 và mức độ 2 đạt 63,03%.

b) Tồn tại, hạn chế:

Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn cơ bản là người cao tuổi, việc tiếp cận các nền tảng số còn hạn chế, hoạt động kiêm nhiệm nên trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trụ cột xã hội số tại cơ sở chưa đạt hiệu quả cao.

### **11. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí dành cho các hoạt động chi thường xuyên về CNTT, chuyển đổi số: 35 triệu đồng.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH 2024**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Kế hoạch truyền thông thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Thiệu Hoá về triển khai, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 4993/UBND-VHTT ngày 12/12/2023 của UBND huyện Thiệu Hoá về chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện;

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp và nền kinh tế của huyện; tạo nền tảng để thúc đẩy hình

thành và phát triển các ngành, lĩnh vực mới, đẩy nhanh tiến trình xây dựng xã hội văn minh, hiện đại, tiến bộ; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động**

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu Quốc gia; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% dịch vụ công có đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất.

30% thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%. Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến từ xa.

- Phấn đấu trên 30% các sở, ngành; huyện, thị xã, thành phố triển khai trợ lý ảo phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức và phục vụ người dân.

- Trên 30% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% cán bộ công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 100%.

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

### **2.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế**

- Phối hợp xây dựng kế hoạch, rà soát và triển khai phương án đảm bảo hệ thống cáp quang được phủ đến các thôn .

- Thúc đẩy phát triển hạn chế tối đa dùng tiền mặt để giao dịch. Trước tiên là nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức cơ quan UBND xã.

- Xây dựng kho dữ liệu và phần mềm quản lý điều hành y tế phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực y tế.

- Xây dựng Hệ thống các ứng dụng trên nền tảng số, tạo ra sự chuyển đổi mạnh mẽ cả về nội dung và hình thức truyền tải các chương trình phát thanh trên nền tảng số.

### **2.3. *Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số***

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 30%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 75%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa trên 30%.
- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 95%.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức số**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành trên địa bàn xã.

- Tổ chức các Hội nghị, tập huấn, các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về chuyển đổi số CBCC, viên chức, người lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền, triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trên hệ thống Đài truyền xã; trên Trang thông tin điện tử của xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thử nghiệm công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân về sử dụng Internet, thư điện tử, giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, tham gia sàn thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...

- Thường xuyên chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số trên địa bàn, trên kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên zalo nhóm và tổ công nghệ số cộng đồng.

### **2. Thể chế số**

- Tiếp tục quán triệt thực hiện đầy đủ nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh, huyện và của ngành về Chuyển đổi số.

- Xây dựng và ban hành quy định về việc phát triển hạ tầng thông tin cho chính quyền số, đảm bảo việc xây dựng, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin của chính quyền số tương thích với khung công nghệ và các nguyên tắc xây dựng chính quyền số.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch gắn với chính sách khuyến khích người dân và doanh nghiệp thực hiện các giao dịch điện tử, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ, dịch vụ thông minh vào cuộc sống để nâng

cao chất lượng sinh hoạt, học tập và làm việc.

### **3. Hạ tầng số**

- Hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin tại cơ quan, tiếp tục được quan tâm đầu tư đồng bộ, hiện đại từ cấp huyện đến cấp xã nhằm phục vụ tốt công tác chuyên môn, chuyển đổi số; 100% cán bộ, công chức được trang bị thiết bị công nghệ thông tin; 100% có hạ tầng mạng nội bộ (LAN), kết nối Internet đảm bảo thông suốt, an toàn để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Duy trì, vận hành phòng họp trực tuyến xã; tổ chức vận hành hội nghị giao ban trực tuyến

- Triển khai nền tảng du lịch thông minh, nền tảng khám chữa bệnh, nền tảng nông nghiệp thông minh...

- Hạ tầng viễn thông tiếp tục được các doanh nghiệp đầu tư mở rộng vùng phục vụ, đáp ứng nhu cầu cung cấp, sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet băng thông rộng cố định, di động và dịch vụ truyền hình.

### **4. Dữ liệu số**

- Phối hợp với các ngành cấp trên trong việc rà soát, cập nhật, bổ sung các dữ liệu vào các cơ sở dữ liệu theo ngành, lĩnh vực.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP).

- Quan tâm đầu tư nội dung phát triển dữ liệu số của cơ quan trong đó ưu tiên xây dựng, sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; Mở dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước để phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Dữ liệu số đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình thực hiện chuyển đổi số; do đó, việc thực hiện số hóa, phát triển, xây dựng cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị và tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành của các cơ quan, đơn vị và hỗ trợ trong công tác ra quyết định của các cơ quan giúp nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành của các cơ quan, đơn vị.

### **5. Nền tảng số**

- Tích cực, chủ động đầu mối, phối hợp với các cơ quan chủ quản nền tảng số đã UBND tỉnh định hướng tại công văn số 8908/UBND-CNTT ngày 21/6/2022 và Sở Thông tin và Truyền thông để tổ chức triển khai sử dụng.

- Phát triển các nền tảng, hệ thống cho phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Duy trì và nâng cấp các phần mềm và phần cứng, các dịch vụ trực tuyến phục vụ kết nối đảm bảo công tác điều hành của chính quyền, và phục vụ nhân dân.

### **6. Nhân lực số**

- Đảm bảo UBND xã có cán bộ trình độ CNTT tốt phục vụ hoạt động chuyển đổi số; an toàn, an ninh mạng.

- Đảm bảo cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh, huyện tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về triển khai các hoạt động chuyển đổi số; an toàn, an ninh mạng.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp cho cán bộ, công chức Tổ công

nghe số (theo hình thức "cầm tay chỉ việc") về kỹ năng số, khai thác các ứng dụng CNTT, đảm bảo tất cả các CB, CC cấp xã sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng góp phần ứng dụng CNTT phục vụ phát triển chính quyền số đồng bộ.

### **9. An toàn thông tin mạng**

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin tại UBND xã.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã.

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng phải được duy trì vận hành thường xuyên, liên tục; tổ chức quản lý, hỗ trợ vận hành, tổng hợp theo dõi tình hình sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; hỗ trợ khắc phục các lỗi trên phần mềm: Chữ ký số; hệ thống một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, tham gia tích cực vào đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh, duy trì các cơ quan đơn vị, được xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

### **10. Chính phủ số**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Tham mưu phương án, đầu tư xây dựng Hệ thống Phòng họp không giấy tại Đảng ủy, UBND xã; xây dựng hệ thống truyền hình trực tuyến từ xã đến thôn; đài ứng dụng CNTT-VT; phần mềm quản lý công chức, viên chức...

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan hành chính trên địa bàn xã đặc biệt là phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin một cửa điện tử, thư điện tử công vụ..

### **11. Kinh tế số**

- Tổ chức hội nghị hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể lựa chọn các sản phẩm nông sản, các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp, sản phẩm OCOP, các sản phẩm đặc thù của địa phương để quảng bá, tiếp thị và bán hàng trên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội.

- Triển khai các công nghệ về truy xuất nguồn gốc, gắn với các sản phẩm, cây trồng, vật nuôi của người dân và các sản phẩm OCOP.

- Triển khai nền tảng chuyển đổi số đến các doanh nghiệp trên địa bàn, phần mềm quản lý hộ kinh doanh, cho các hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn xã.

### **12. Xã hội số**

- Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả phần mềm một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

(TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, hướng dẫn cho người dân đăng ký tài khoản dịch vụ công và hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Triển khai hiệu quả hệ thống giao tiếp giữa chính quyền với người dân thông qua hệ các ứng dụng khác để người dân có thể dễ dàng phản ánh, góp ý, kiến nghị về các vấn đề trong đời sống xã hội với lãnh đạo huyện một cách nhanh nhất và trực tiếp nhất như: ThanhhoaS,...

- Tuyên truyền, vận động người dân đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNEID .

- Hướng dẫn các xã phối hợp với các ngân hàng mở thêm tài khoản cho người dân, vận động nhân dân ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt các dịch vụ thiết yếu như điện, nước, Viễn thông, học phí.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp Viễn thông triển khai dịch vụ chữ ký số điện tử cá nhân, cho công dân ở độ tuổi trưởng thành

- Sử dụng các ứng dụng tiện như: VssID (BHXH), vnEdu Connect (Theo dõi kết quả học tập của con em).

- Triển khai dịch vụ đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến.

## **VI. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Chủ tịch UBND xã tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện. Chủ tịch UBND chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tổ chức cho cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số do huyện, tỉnh tổ chức.

- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền trên các Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh của xã về tầm quan trọng và lợi ích của chuyển đổi số.

- Xây dựng các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, video clip) về Chuyển đổi số, Chính phủ số, chuyển đổi số tại UBND xã.

- Tập trung truyền truyền và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày chuyển đổi số Quốc gia 10/10” đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Phối hợp với doanh nghiệp công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn huyện triển khai các sản phẩm, dịch vụ số phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Khai thác thế mạnh nhân lực địa bàn của các doanh nghiệp công nghệ thông tin - viễn thông trong việc hỗ trợ các đơn vị, người dân trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

### **3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về chuyển đổi số**

- Phối hợp với Phòng Thông tin và Truyền thông tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo và cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn huyện về xây dựng và triển khai Chính quyền số; công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực chuyển đổi số; tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, dự án chuyển đổi số.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ về công tác chuyển đổi số, các kiến thức chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, công tác đảm bảo an toàn thông tin.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

#### **4. Giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin**

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin tại UBND xã; chỉ đạo công chức chuyên môn, các ngành quan quan tâm, mua sắm cài đặt các phần mềm diệt virus có bản quyền; nâng cấp hệ thống tường lửa cho máy chủ, hệ thống mạng cơ quan, đơn vị. Ngoài ra có thể cài các phần mềm diệt virus miễn phí khác có khả năng đảm bảo an toàn cao.

- Tăng cường Quản lý và sử dụng hộp thư công vụ, mail công vụ thay thế các thư thông thường khác.

- Tiếp tục phối hợp với Tổ ứng cứu sự cố của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thanh Hóa để khắc phục kịp thời sự cố về mất an toàn thông tin trên địa bàn xã.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức Văn phòng- Thống kê**

- Tham mưu cho UBND xã tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số đến cán bộ, công chức, Tổ công nghệ số và các tổ chức, công dân; ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tham mưu tổ chức tham gia tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, Tổ công nghệ, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các công chức chuyên môn UB nghiên cứu, cập nhật, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch, Chương trình chuyển đổi số của xã.

- Tham mưu cho UBND xã các biện pháp số hóa các hồ sơ thủ tục hành chính, nâng cao việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, tại bộ phận một cửa xã theo mục tiêu của kế hoạch. Tham mưu quản lý, vận hành hệ thống mạng nội bộ UBND xã, phòng họp trực tuyến;

- Chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm quản lý thi đua khen thưởng; thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức làm nền tảng chuyển đổi số, tích hợp dữ liệu với Sở, ngành, chủ quản.

- Phối hợp với công chức Văn hóa – Xã hội, các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị lựa chọn, vinh danh, khen thưởng cho các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số.

##### **2. Công Chức Văn Hoá – Xã hội**

- Duy trì, bảo dưỡng, đánh giá, đề xuất nâng cấp hạ tầng CNTT trong cơ quan UBND xã; ứng cứu sự cố, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Phối hợp với công chức Văn phòng – Thống kê tham mưu cho UBND xã các phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo quy định của nhà nước.

- Tham mưu thực hiện việc diễn tập ứng cứu sự cố an toàn an ninh thông tin hàng năm; chịu trách nhiệm vận hành hệ thống an toàn, an ninh thông tin mạng nội bộ UBND xã.

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung về chuyển đổi số đến toàn thể tầng lớp Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Duy trì thực hiện tuyên truyền trên Đài truyền thanh xã, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền trực quan, lưu động,.. . Thực hiện việc đăng tải các tin, bài, nội dung về chuyển đổi số của xã trên Cổng thông tin điện tử tại chuyên mục “Chuyển đổi số” hằng tuần, hằng tháng.

### **3. Kế toán ngân sách**

Tham mưu xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện đảm bảo ưu tiên bố trí kinh phí ứng dụng CNTT trên địa bàn xã theo kế hoạch hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tham mưu cho UBND huyện quyết định các cơ chế chính sách huy động các nguồn vốn ứng dụng CNTT từ các nhà đầu tư.

### **4. Công An xã**

Phối hợp với đơn vị có liên quan thực hiện ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử để chuẩn hóa cơ sở dữ liệu phục vụ các nhóm tiện ích: giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phát triển kinh tế, xã hội; công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư.

### **5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, hội viên, thành viên của tổ chức mình, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn xã Thiệu Thịnh năm 2024, đề nghị các ngành, Tổ cộng nghệ số, đơn vị liên quan, triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH TT huyện (b/c);
- TV ĐU, TTHĐND huyện;
- TV ban CĐ xã;
- Tổ công nghệ số;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đình Tâm**



|           |                                                                                                                                                                                             |            |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 7         | Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 16/7/2023 của UBND huyện về việc tập huấn sử dụng phần mềm TD Office cho các trường học trên địa bàn huyện.                                                    | UBND huyện |
| 8         | Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 20/9/2023 của UBND huyện về phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã Thiệu Thịnhgiai đoạn 2023-2025                                                               | UBND huyện |
| 9         | Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 12/6/2023 của UBND huyện về việc phát triển doanh nghiệp công nghệ số xã Thiệu Thịnhđến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030                                        | UBND huyện |
| 10        | Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 18/10/2023 của UBND huyện về việc thực hiện ngấm hoá, cải tạo, chỉnh trang hạ tầng cấp viển thông trên địa bàn xã Thiệu Thịnhnăm 2023, định hướng đến năm 2025 | UBND huyện |
| <b>II</b> | <b>Quyết định</b>                                                                                                                                                                           |            |
| 1         | Quyết định số 754/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện Thiệu Hoá                                                                                                 | UBND huyện |
| 2         | Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp xã, thị trấn trên địa bàn xã Thiệu Thịnhgiai đoạn 2022-2025.                                    | UBND huyện |
| 3         | Quyết định số 4537/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Thiệu Hoá.                                                                                     | UBND huyện |
| 4         | Quyết định số 2931/QĐ-BCĐ ngày 01/7/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Thiệu Hoá                                                                   | UBND huyện |

|            |                                                                                                                                                                                                     |            |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 5          | Quyết định số 2438/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 về việc kiện toàn Tổ ứng cứu sự cố An toàn thông tin mạng huyện Thiệu Hoá                                                                                 | UBND huyện |
| <b>III</b> | <b>Công văn</b>                                                                                                                                                                                     |            |
| 1          | Công văn số 57/GM-UBND ngày 23/2/2023 của UBND xã Thiệu Thịnh về việc dự hội nghị triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2023                                                     | UBND huyện |
| 2          | Công văn số 484/UBND-VHTT ngày 23/2/2023 của UBND xã Thiệu Thịnh về việc viết bài giới thiệu điển hình thực hiện chuyển đổi số                                                                      | UBND huyện |
| 3          | Công văn số 532/UBND-VHTT ngày 28/2/2023 của UBND xã Thiệu Thịnh về việc xây dựng và thực hiện chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở                            | UBND huyện |
| 4          | Công văn số 658/UBND-VHTT ngày 09/3/2023 về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Thiệu Thịnh năm 2023                                                                    | UBND huyện |
| 5          | Công văn số 828/UBND-VHTT ngày 24/3/2023 về việc tổ chức tập huấn cho 05 xã hoàn thành chuyển đổi số năm 2023                                                                                       | UBND huyện |
| 6          | Công văn số 1075 /UBND-VHTT ngày 11/4/2023 về việc tham gia bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về ATTT và phần mềm dùng chung cho cán bộ cấp xã, thị trấn                                                  | UBND huyện |
| 7          | Công văn số 1141/UBND-VHTT ngày 14/4/2023 về việc hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký tài khoản, tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trên cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp | UBND huyện |

|    |                                                                                                                                                                                                   |            |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 8  | Công văn số 1214/UBND-VHTT ngày 20/4/2023 về việc kích hoạt địa chỉ thư công vụ cho các trường học trên địa bàn huyện Thiệu Hoá                                                                   | UBND huyện |
| 9  | Công văn số 1655/UBND-VHTT ngày 18/5/2023 về việc đăng ký tham gia giải thưởng chuyển đổi số năm 2023                                                                                             | UBND huyện |
| 10 | Công văn số 1978/UBND-VHTT ngày 5/6/2023 về việc triển khai thí điểm mô hình “3 KHÔNG” trên địa bàn xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hoá                                                               | UBND huyện |
| 11 | Công văn số 2343/UBND-VHTT ngày 4/7/2023 về việc hướng dẫn, triển khai các nội dung, chỉ tiêu thực hiện chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025.                                                        | UBND huyện |
| 12 | Công văn số 2601/UBND-VHTT ngày 26/7/2023 về việc tiếp tục triển khai ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện.                                                                 | UBND huyện |
| 13 | Công văn số 2833/UBND-VHTT ngày 2/8/2023 về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ và chữ ký số chuyên dùng chính phủ trong hoạt động của cơ quan Nhà nước trên môi trường điện tử. | UBND huyện |
| 14 | Công văn số 3323/UBND-VHTT ngày 25/8/2023 về việc khẩn trương hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023.                                                                           | UBND huyện |
| 15 | Công văn số 3434/UBND-VHTT ngày 6/9/2023 về việc tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.                                                                                                      | UBND huyện |

|    |                                                                                                                                                                                     |            |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 16 | Công văn số 4302/UBND-VHTT ngày 08/11/2023 về việc phổ biến, hướng dẫn định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng ngân sách nhà nước                    | UBND huyện |
| 17 | Công số 4303/UBND-VHTT ngày 08/11/2023 về việc triển khai thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 trên địa bàn huyện                               | UBND huyện |
| 18 | Công văn số 4487/UBND-VHTT ngày 20/11/2023 của UBND huyện về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính trên địa bàn huyện       | UBND huyện |
| 19 | Công văn số 4603/UBND-VHTT ngày 29/11/2023 của UBND huyện về việc khẩn trương xây dựng các chuyên mục, chương trình, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về chuyển đổi số               | UBND huyện |
| 20 | Công văn số 4683/UBND-VHTT ngày 01/12/2023 của UBND huyện về việc triển khai cấp chữ ký số miễn phí cho người dân xã Thiệu Thịnh để thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch điện tử | UBND huyện |
| 21 | Công văn số 4980/UBND-VHTT ngày 11/12/2023 về việc tổ chức triển khai cài đặt app trên điện thoại thông minh để sử dụng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa    | UBND huyện |